

TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2021



Đồng Nai, tháng 03 năm 2022

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG.....	5
1. Thông tin khái quát.....	5
2. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty.....	5
3. Các thành tích đạt được.....	7
4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	7
5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	8
6. Định hướng phát triển.....	9
7. Các rủi ro.....	10
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	13
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	13
2. Tổ chức và nhân sự.....	15
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	20
4. Tình hình tài chính của Công ty.....	20
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	21
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.....	23
6.1. Tác động lên môi trường.....	23
6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu.....	23
6.3. Tiêu thụ năng lượng.....	23
6.4. Tiêu thụ nước (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm).....	24
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	24
2.1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	24
2.2. Tình hình tài chính.....	27
2.2. Tình hình nợ phải trả.....	27
2.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	28
2.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	28
2.5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	29
2.6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.....	29
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	30
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	30
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.....	30
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	31
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	31
1. Hội đồng quản trị.....	31
2. Ban Kiểm soát.....	35
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.....	35

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	42
1. Ý kiến kiểm toán tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.....	42
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	43

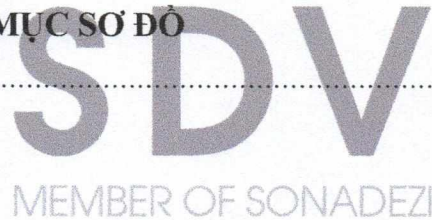


DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh	13
Bảng số 2: Cơ cấu Doanh thu thuần	14
Bảng số 3: Cơ cấu chi phí	15
Bảng số 4: Danh sách Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý	15
Bảng số 5: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2021	18
Bảng số 6: Tình hình tài chính	20
Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	21
Bảng số 8: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 06/10/2021	22
Bảng số 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 06/10/2021	22
Bảng số 10: Tình hình tài sản của Công ty năm 2020 - 2021	27
Bảng số 11: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2020 - 2021	27
Bảng số 12: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị	31
Bảng số 13: Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát	35
Bảng số 14: Thống kê GD của người có liên quan của người nội bộ trong năm 2021	36
Bảng số 15: Thống kê GD của người có liên quan của người nội bộ, các cán bộ quản lý với Công ty, Công ty con trong năm 2021	37

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	8
--	---



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 3600890938 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 15/05/2007, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 26/06/2019

Vốn điều lệ theo : 50.000.000.000 đồng

GĐKKD

Vốn đầu tư của chủ sở : 50.000.000.000 đồng

hữu

Địa chỉ : Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại : 02518.890 888/ 8890 777

Số fax : 02518.890 199

Website : <http://www.sonadezi-sdv.com.vn>

Mã cổ phiếu : SDV

2. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (SDV) thuộc hệ thống tổ chức “Công ty mẹ - Công ty con” của Tổng Công ty Cổ Phần Phát triển Khu công nghiệp. Tháng 05/2007, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi chính thức đi vào hoạt động với sự tham gia góp vốn của các cổ đông sáng lập, vốn điều lệ đăng ký là 50.000.000.000 đồng, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực môi trường.

Trong những năm qua, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã từng bước khẳng định thế mạnh trong các lĩnh vực cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển xử lý nước thải, chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp, chất thải rắn đô thị,... Trong đó, khu xử lý chất thải Quang Trung là một trong những dự án trọng điểm, tạo bước đột phá đối với Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi cũng như thể hiện quyết tâm đóng góp vào công tác xử lý chất thải, bảo vệ môi trường. Có thể điểm qua những mốc sự kiện quan trọng sau:

Thời gian	Mô tả
2009	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi tiếp tục triển khai Dự án Khu xử lý chất thải với các dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế, tái sử dụng và tiêu hủy chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại. Tháng 05/2009, đầu tư 100% vốn thành lập công ty con - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

2010-2011	Năm 2010, Công ty đã đầu tư tài chính vào Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình, Công ty Cổ phần Xăng dầu Vĩnh Phú. Năm 2011, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi chính thức giao dịch đầu tiên trên thị trường UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán SDV
2012-2014	Xây dựng và duy trì hệ thống QLCL phù hợp TCVN ISO 17025 cho dịch vụ PTTN và ISO 9001 cho dịch vụ XLNT. Tháng 12/2014, Công ty nhận Giấy chứng nhận ISO 14001 cho dịch vụ XLNT, XLCT; ISO 9001 cho dịch vụ XLNT, XLCT và tư vấn môi trường do tổ chức Bureau Veritas Certification VN cấp.
2015-2016	Tháng 07/2015, Công ty đã được cấp phép để đưa vào hoạt động hạng mục lò đốt chất thải công nghiệp - công suất 1 tấn/giờ, giúp tăng trưởng trên 50% công suất xử lý chất thải tại Khu XLCT Quang Trung. Quý 2/2016, Công ty đã đưa vào vận hành trạm tái chế chất thải làm phân compost được đầu tư bài bản theo công nghệ Châu Âu, công suất 200 tấn/ngày.
2017	Tháng 04/2017 hoàn tất xây dựng Trạm xử lý nước rỉ rác công suất 200 m ³ /ngày đêm. Công ty tiếp tục đầu tư để hoàn thiện hạ tầng dự án Khu XLCT Quang Trung. Đồng thời, tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng nhằm tạo những bước phát triển thị trường trong lĩnh vực xử lý chất thải trong giai đoạn sắp tới.
2018	Ngày 10/7/2018, Công ty đã được Bộ Tài nguyên Môi trường cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (Cấp lần 2), mã số 5.100.VX; trong đó nổi bật là nội dung mở rộng địa bàn hoạt động từ tỉnh Đồng Nai ra vùng Đông Nam Bộ, bổ sung ô chôn lấp hợp vệ sinh số 5 và nâng cao công suất trạm tái chế chất thải làm mùn compost từ 200 tấn/ngày lên 400 tấn/ngày. Đến ngày 04/09/2018, Khu xử lý chất thải Quang Trung được Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường số 2738/QĐ-BTNMT về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Khu xử lý chất thải Quang Trung, trong đó nổi bật là việc phê duyệt các nội dung đầu tư hệ thống tái chế chất thải và nâng công suất của Trạm tái chế chất thải làm mùn Compost lên 1.200 tấn/ngày.
2019	Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai và Sở Tài nguyên và Môi trường, trong năm 2019, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã tiếp nhận rác sinh hoạt thêm 200 tấn/ngày từ TP. Biên Hòa, nâng tổng khối lượng rác sinh hoạt tiếp nhận tại địa phương này lên 300 tấn/ngày. Tháng 5/2019, Công ty cũng tiếp nhận thêm rác sinh hoạt tại huyện Long Thành, khối lượng tiếp nhận trung bình 120 tấn/ngày. Tháng 12/2019, Công ty tiếp nhận thêm rác sinh hoạt tại huyện Nhơn Trạch, khối lượng 140 tấn/ngày.

2020

Ngày 14/01/2021, Công ty đã được Bộ Tài nguyên môi trường cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (Cấp lần 3), mã số 5.100.VX, trong đó nổi bật là được cấp mới cho các hạng mục xử lý ngâm tẩy súc rửa kim loại, nhựa và tái chế chất thải. Ngoài ra, Công ty được cấp bổ sung vào giấy phép các ô chôn lấp hoàn thành xây dựng trong năm nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường và khách hàng.

3. Các thành tích đạt được:

Qua hơn 14 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã tạo được vị thế nhất định trên thị trường và tiếp tục đạt được những thành tích trên cơ sở bám sát định hướng phát triển kinh tế song song với bảo vệ môi trường của tỉnh Đồng Nai. Công ty được công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp tỉnh cho những thành tích đáng khích lệ trong phong trào thi đua yêu nước cụ thể như sau:

Các danh hiệu tập thể:

+ Công ty SDV: Danh hiệu Tập thể LĐ Tiên tiến (2012-2014, 2016-2020), Tập thể lao động Xuất sắc (2013, 2016, 2018-2020) và Bằng khen của Tỉnh (2020);

+ Phòng Bảo trì: Tập thể LĐ xuất sắc (2018-2020) và Bằng khen của Tỉnh (2019);

+ Khu XLCT Quang Trung: Tập thể LĐ xuất sắc (2017, 2019-2020) và Bằng khen của Tỉnh (2020);

- Các danh hiệu cá nhân:

+ Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh (2014-2020): 14 cá nhân;

+ Bằng khen của tỉnh (2015-2020): 35 cá nhân.

4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh:**

Cho đến nay, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã và đang tạo nên thương hiệu riêng trong lĩnh vực xử lý môi trường và dịch vụ KCN thông qua việc tập trung vào các lĩnh vực hoạt động chính như sau:

✚ **Dịch vụ môi trường:**

- Quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải.

- Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp nguy hại và không nguy hại.

- Dịch vụ phân tích thí nghiệm (Phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn VILAS 310 và chứng nhận “Đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường” số hiệu VIMCERT 031).

- Dịch vụ tư vấn môi trường.

✚ **Dịch vụ Khu Công nghiệp:**

- Dịch vụ vệ sinh công nghiệp;

- Dịch vụ bảo vệ.

- **Địa bàn kinh doanh:**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đang hoạt động chủ yếu tại các huyện, thành phố thuộc tỉnh Đồng Nai, ngoài ra Công ty cũng mở rộng địa bàn hoạt động thông qua việc cung cấp dịch vụ vận hành Nhà máy xử lý tập trung của KCN Châu Đức tại huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bên cạnh đó, trong năm 2018, Công ty cũng được cấp phép xử lý chất thải tại vùng Đông Nam Bộ gồm các tỉnh: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh.

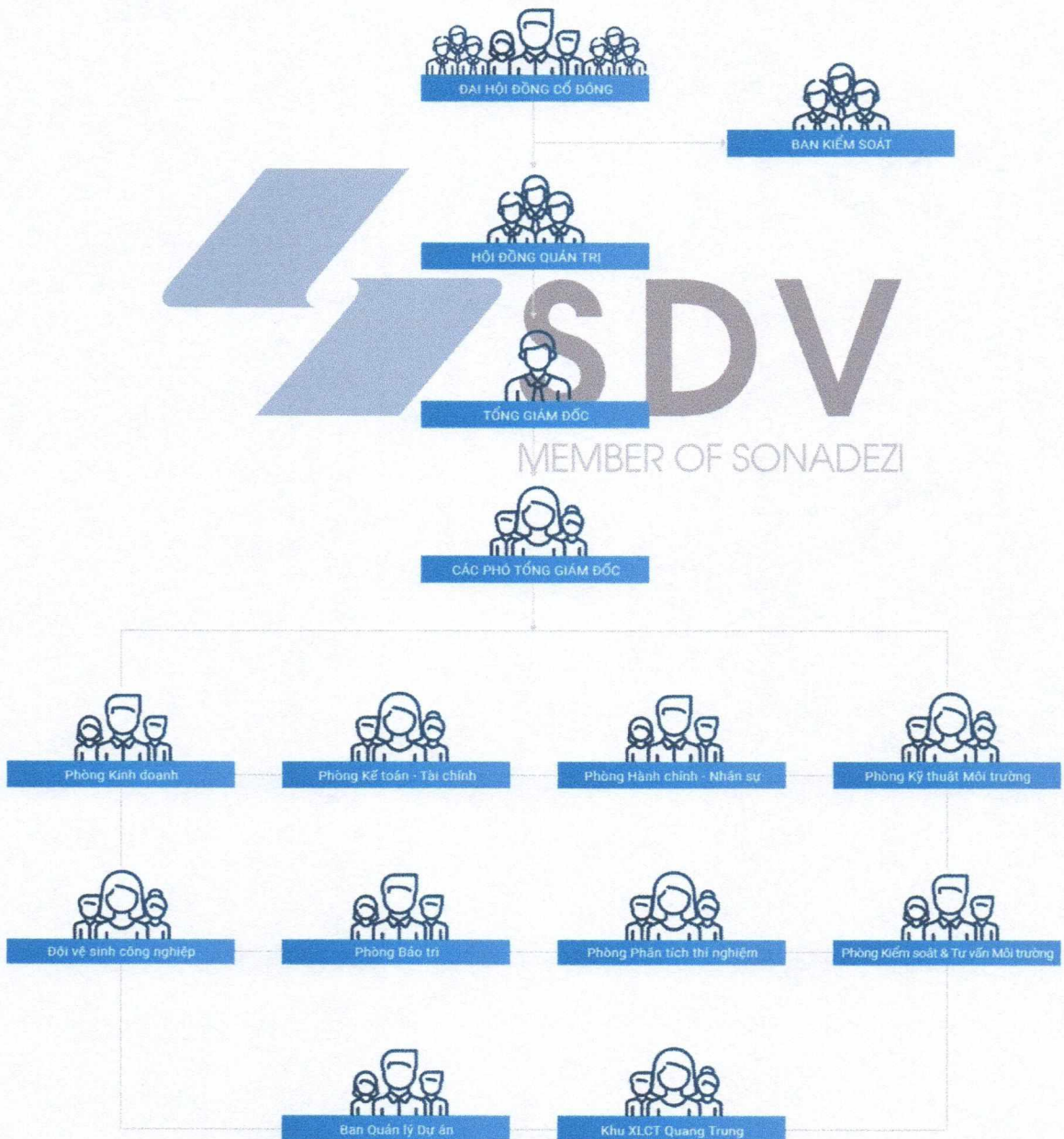
5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp.

Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi)

Trách nhiệm và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc đã được quy định rất rõ tại Điều lệ công ty và các quy chế quản trị nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh Công ty có hiệu quả. Bên cạnh đó, trong năm 2021, Ban điều hành Công ty đã tổ chức thực hiện việc rà soát các hoạt động thực tế tại các bộ phận chuyên môn của Công ty để cập nhật, ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ tại các bộ phận, Phòng ban nhằm nâng cao hiệu quả quản trị các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

✚ Các Công ty con, công ty liên kết:

❖ Công ty con

CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ BẢO VỆ SONADEZI

- Vốn góp: 2.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi: 100%
- Địa chỉ trụ sở chính: 22B, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3601635899 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 29/04/2009, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 26/03/2020.
- Ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ.

❖ Công ty liên kết

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi không có công ty liên kết.

6. Định hướng phát triển

✚ Mục tiêu hoạt động chủ yếu của Công ty:

- Kinh doanh các dịch vụ nhằm góp phần vào sự phát triển của Tổ hợp Sonadezi nói riêng và kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai nói chung; đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông; đảm bảo việc làm và phúc lợi cho người lao động; góp phần tăng thu ngân sách và bảo vệ môi trường tại các Khu Công nghiệp tập trung và khu dân cư; Phát triển bền vững, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ phục vụ cho các Khu công nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng; đặc biệt là dịch vụ bảo vệ môi trường;
- Lấy khách hàng làm trọng tâm, xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

✚ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực đảm bảo về yêu cầu trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, khuyến khích sự sáng tạo, đổi mới trong công việc đáp ứng nhu cầu của khách hàng và thị trường;
- Tiếp tục nghiên cứu, không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với phạm vi các dịch vụ của Công ty theo từng giai đoạn phát triển; đồng thời, chú trọng đầu tư vào công nghệ phù hợp với nhu cầu thị trường;
- Tận dụng các nguồn lực để phát triển hoàn thiện Dự án khu xử lý chất thải Quang

Trung đúng tiến độ, chất lượng;

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân sự bổ sung cho các cấp quản lý của Công ty.

✚ Các mục tiêu phát triển bền vững

Bên cạnh mục tiêu phát triển kinh tế là việc cùng chung sức vào sự phát triển chung của cộng đồng thông qua các loại hình dịch vụ về môi trường Công ty chủ yếu như: tư vấn môi trường, xử lý nước thải, chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại, v.v.... góp phần đáp ứng yêu cầu ngày một tăng của cộng đồng trong việc cải thiện môi trường sống, giải quyết được vấn đề cấp bách trong việc xử lý nước thải và chất thải; từ đó định hướng xây dựng sự phát triển bền vững.

Ngoài ra, Công ty còn kết hợp với các cơ quan chức năng và địa phương trong công tác nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường của cộng đồng bằng các giải pháp thực tế cho từng khu vực như khu công nghiệp, khu dân cư, v.v....

7. Các rủi ro

✚ Rủi ro kinh tế

Trong những năm gần đây, Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao và ổn định so với các nước trong khu vực và trên thế giới với mức tăng trưởng lần lượt là 6,68% trong năm 2015; 6,21% trong năm 2016; 6,81% trong năm 2017. Đặc biệt, GDP năm 2018 của Việt Nam đã tăng 7,08%, đạt mức cao nhất trong vòng 10 năm qua. Năm 2019, GDP đạt 7,02%, vượt mục tiêu Chính phủ đề ra là 6,78% và cũng là năm thứ hai liên tiếp GDP tăng trưởng trên 7%. Tuy nhiên, sang đến năm 2020 và năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, GDP của Việt Nam đã không duy trì được sự tăng trưởng như các năm trước.

Hình số 1: Tăng trưởng GDP giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2021



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Với nền kinh tế thế giới nói chung, năm 2021 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn, và Việt Nam cũng không là ngoại lệ. Điều này có thể thấy rõ ở mức tăng trưởng GDP trong năm là 2,58%, thấp nhất trong giai đoạn 10 năm trở lại đây. Cụ thể, theo số liệu của Tổng cục Thống kê, trong năm 2021, tăng trưởng kinh tế cho thấy sự ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, phụ thuộc vào diễn biến dịch bệnh với quý I tăng 4,72%, quý II tăng 6,73%, quý III âm 6,17%, quý IV tăng 5,22%. Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2021 của Tổng cục Thống kê (TCTK), trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế năm 2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%. Thêm một dấu hiệu tích cực của nền kinh tế những tháng cuối năm là sản xuất công nghiệp trong quý IV/2021 khởi sắc với tốc độ tăng giá trị tăng thêm đạt 6,52% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả năm 2021, giá trị tăng thêm ngành công nghiệp tăng 4,82% so với năm 2020, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,37%. Cùng với đó, hoạt động thương mại, vận tải trong nước, khách du lịch quốc tế dần khôi phục trở lại. So với quý III, trong 3 tháng cuối năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 28,1%; vận chuyển hành khách tăng 48,4%, luân chuyển hành khách tăng 51,3% và vận chuyển hàng hóa tăng 31,8%, luân chuyển hàng hóa tăng 28,4%; khách quốc tế đến nước ta tăng 62,7%. Đáng chú ý, cả năm 2021, ngành y tế và hoạt động trợ giúp xã hội đạt tốc độ tăng cao nhất trong khu vực dịch vụ với mức tăng 42,75%, hoạt động tài chính - ngân hàng tăng 9,42%, ngành thông tin và truyền thông tăng gần 6%.

Bước sang năm 2022, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu, nhiều nước đối mặt với làn sóng dịch bệnh mới, kinh tế thế giới được dự báo sẽ phục hồi với tốc độ tăng trưởng khá nhưng vẫn sẽ còn phải đối mặt với nhiều rủi ro. Đặc biệt, việc kỳ vọng nền kinh tế Việt Nam phục hồi trong năm tới là hoàn toàn có cơ sở. Theo Công thông tin Bộ Y tế, Việt Nam hiện tại đã vươn lên là 1 trong 6 nước có tỷ lệ bao phủ tiêm vaccine cao nhất trên thế giới. Đến nay, tỷ lệ bao phủ vaccine cho người từ 18 tuổi trở lên 1 mũi là 99,6%, 2 mũi là 90,9%; người từ 12 đến 17 tuổi 1 mũi là 85,6%, 2 mũi là 57%; đang đặt mua vaccine tiêm cho trẻ em từ 5 đến 11 tuổi. Số ca nhiễm nhập viện, chuyển nặng, tử vong đang có chiều hướng giảm.

Những diễn biến chung của nền kinh tế, cũng như ngành, lĩnh vực hoạt động luôn ảnh hưởng tới sự phát triển của các thành phần kinh tế. Khi nền kinh tế ở chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát tốt, sức cầu tăng mạnh sẽ là động lực để phát triển doanh nghiệp và ngược lại sẽ là lực cản không nhỏ tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Do vậy, Ban lãnh đạo Công ty luôn cập nhật tình hình kinh tế - xã hội vĩ mô, nhằm xây dựng và hoạch định chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh

của Công ty phù hợp với những thay đổi của tình hình kinh tế trong nước cũng như trên thế giới.

Tỉnh Đồng Nai là địa phương dẫn đầu cả nước về phát triển công nghiệp, thu hút nhiều tập đoàn, quốc gia trên thế giới tới đầu tư. Sự phát triển kinh tế ngày càng lớn thì nhu cầu về xử lý chất thải, nước thải, ... càng lớn, yêu cầu kỹ thuật xử lý để đảm bảo môi trường ngày càng khắt khe. Đó vừa là cơ hội, vừa là thách thức lớn đối với Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ môi trường như Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi.

Rủi ro luật pháp

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi là Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần và cổ phiếu được đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên hoạt động của Công ty chịu sự chi phối và hướng dẫn của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế và các văn bản pháp lý liên quan khác. Ngoài ra, lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty là dịch vụ môi trường, hoạt động bị ràng buộc bởi Luật Bảo vệ môi trường và chịu sự giám sát của Bộ Tài nguyên & Môi trường.

Tuy nhiên, hệ thống văn bản pháp luật của nước ta đang trong quá trình bổ sung, sửa đổi để hoàn thiện nên các chính sách, kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty có sự ảnh hưởng nhất định. Ngày 17/11/2020, luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 đã được Quốc hội ban hành và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 cho thấy mức độ giám sát ngày một chặt chẽ và rõ ràng của Nhà nước đối với các hoạt động bảo vệ môi trường nói chung và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xử lý nước thải, chất thải. Nắm bắt được những đặc điểm pháp lý trong các lĩnh vực dịch vụ bảo vệ môi trường, Công ty đã chủ động theo dõi, cập nhật, đồng thời điều chỉnh phương thức quản lý sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và thị trường. Bên cạnh kết hợp với việc sử dụng dịch vụ tư vấn từ tổ chức chuyên nghiệp, Công ty cũng xây dựng một bộ phận chuyên môn phụ trách các vấn đề liên quan đến pháp luật môi trường của Công ty.

Rủi ro hoạt động

Kinh tế - xã hội nước ta đang trong quá trình thực hiện đổi mới và đẩy mạnh theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, đặc biệt tại các khu công nghiệp, vùng kinh tế trọng điểm. Bên cạnh đó, vấn đề môi trường đang ngày càng tăng theo sự phát triển của kinh tế. Trước thực trạng đó, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về bảo vệ môi trường, cùng với đó là sự phát triển các loại hình dịch vụ môi trường. Song vẫn chưa đáp ứng kịp thời so với tốc độ tăng trưởng hiện nay: hệ thống xử lý còn chậm so với lượng chất thải cần xử lý, tình trạng rò rỉ chất thải xử lý ra bên ngoài, ngoài ra, điều kiện nghiên cứu của nước ta còn hạn chế, giá trị đầu tư công nghệ hiện đại cao ...

Do vậy, là một doanh nghiệp hoạt động chủ yếu về mảng xử lý nước thải, xử lý chất thải, quan trắc - phân tích thí nghiệm, v.v... nên Công ty tập trung đầu tư toàn diện

những dự án hiện tại, đồng thời, tăng cường công tác giám sát, theo dõi nhằm phát hiện kịp thời những sự cố xảy ra đảm bảo chất lượng phục vụ và uy tín của Công ty trên thị trường. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo không ngừng tìm kiếm công nghệ xử lý mới, cải tiến, nâng cấp hệ thống hiện tại, tăng cường bồi dưỡng chất lượng cán bộ công nhân viên chuyên môn có khả năng phản ứng hiệu quả khi có vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động.

✚ Rủi ro môi trường

Hoạt động của Công ty đóng vai trò quan trọng đối với môi trường và đặc biệt là trong thời đại kinh tế phát triển như hiện nay. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế và gia tăng dân số làm cho nhu cầu về nơi sống của con người ngày càng tăng, từ đó ảnh hưởng rất lớn đến môi trường. Chất lượng không khí, nguồn nước ngày càng đi xuống cùng với lượng rác thải thải ra môi trường ngày một tăng cũng tạo ra áp lực trong công tác quản lý các dịch vụ bảo vệ môi trường của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn và pháp luật về môi trường.

Để khắc phục những hạn chế về mặt tác động đến môi trường, Công ty luôn chủ động cải thiện, cải tiến quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải, đồng thời phối hợp với các cấp chính quyền địa phương để nghiên cứu, tìm kiếm các công nghệ, giải pháp mới trong lĩnh vực xử lý rác thải để gia tăng tỷ lệ rác được tái chế, tái sử dụng và tìm kiếm các giải pháp thay thế phương pháp xử lý bằng phương pháp chôn. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo còn thường xuyên khảo sát ý kiến của người dân xung quanh khu đặt hệ thống và tham khảo ý kiến, đề xuất của các cấp chính quyền nhằm phòng tránh các vấn đề ô nhiễm.

✚ Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro nêu trên trong quá trình hoạt động thì Công ty còn chịu tác động mang tính khách quan như thiên tai, hỏa hoạn, những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu, vấn đề chính trị, v.v... có thể gây thiệt hại về con người và tài sản. Do vậy, Công ty đã chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa nếu có thiệt hại xảy ra từ những nguyên nhân trên. Đặc biệt là việc dịch covid-19 kéo dài và chưa khắc phục được là một trong những thách thức lớn trong việc duy trì và phát triển của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2021, tổng doanh thu của Công ty đạt 495,83 tỷ đồng, tăng 48,93 tỷ đồng (tương đương tăng 10,95%) so với năm 2020 và đạt 110,1 % so với kế hoạch. Tổng kết lại hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty đã tăng trưởng tích cực, cụ thể như sau:

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	TH 2021/TH 2020
1	Tổng doanh thu	446.896	495.829	110,95%
2	Lợi nhuận trước thuế	30.223	37.266	123,30%
3	Thuế TNDN	4.080	4.898	120,05%
4	Lợi nhuận sau thuế	26.143	32.367	123,81%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

Bảng số 2: Cơ cấu Doanh thu thuần

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Cơ cấu Doanh thu thuần	Năm 2020		Năm 2021		2021/2020 (%)
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	
1	Doanh thu xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải	400.593	89,83	421.436	85,25	105,20
2	Doanh thu hoạt động khác (Doanh thu từ dịch vụ phân tích thí nghiệm, kiểm soát & tư vấn môi trường, dịch vụ nhà hàng và vệ sinh công nghiệp,...)	45.354	10,17	72.926	14,75	160,79
Tổng Doanh thu thuần		445.947	100%	494.362	100%	110,86

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

- Về doanh thu xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải:

Năm 2021, doanh thu dịch vụ xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải đạt hơn 421 tỷ đồng, tương đương tăng 5,20% so với năm 2020. Trong đó, doanh thu dịch vụ xử lý chất thải đạt 307,33 tỷ đồng, tăng mạnh so với năm trước.

- Hiện tại, Công ty đang thực hiện tiếp nhận rác thải sinh hoạt phát sinh từ các huyện Thống Nhất, Tân Phú, Vĩnh Cửu, Nhơn Trạch, Long Thành, Trảng Bom, TP. Biên Hòa và Long Khánh xử lý tại Trạm tái chế chất thải làm phân compost – Khu XLCT Quang Trung với công suất trung bình 1.200 tấn/ngày. Bên cạnh đó, Công ty đang thu gom chất thải công nghiệp nguy hại và không nguy hại của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với khối lượng trung bình 130 tấn/ngày xử lý bằng các phương pháp tái chế, súc rửa chôn lấp hợp vệ sinh, thiêu đốt, chôn lấp an toàn, hóa rắn, nghiền bóng đèn, xử lý chất thải lỏng theo Giấy phép xử lý chất thải nguy hại mã số QLCTNH 5.100.VX (cấp lần 3) ngày 14/01/2021 do Bộ Tài nguyên Môi trường cấp.

- Về doanh thu hoạt động khác:

Doanh thu hoạt động khác trong năm 2021 tăng khoảng 60,79% so với năm 2020 khi đạt 72,93 tỷ đồng, đồng thời tỷ trọng cũng đã tăng lên chiếm khoảng 14,75% tổng cơ cấu doanh thu thuần của Công ty. Mặc dù là những dịch vụ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu của Công ty, tuy nhiên lại đóng vai trò lớn trong việc hỗ trợ và gia tăng giá trị cho các dịch vụ trọng tâm khác và góp phần đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ của Công ty.

Bảng số 3: Cơ cấu chi phí

STT	Cơ cấu chi phí	Năm 2020		Năm 2021	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Giá vốn hàng bán	381.755	85,61	421.410	85,24
2	Chi phí tài chính	11.890	2,67	9.845	1,99
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.192	4,98	26.210	5,30
4	Chi phí bán hàng	18	0,00	53	0,01
5	Chi phí khác	818	0,18	1.045	0,21
Tổng cộng		416.673	93,44	458.563	92,76
Doanh thu thuần		445.947	100	494.362	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

2. Tổ chức và nhân sự

📌 Danh sách Ban điều hành

Bảng số 4: Danh sách Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Anh Dũng	Tổng Giám đốc	
2	Ông Huỳnh Phú Hào	Phó Tổng Giám đốc (*)	Bổ nhiệm lại ngày 06/04/2020
3	Ông Nguyễn Ngọc Đại	Phó Tổng Giám đốc (*)	Bổ nhiệm ngày 01/04/2020
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó Tổng Giám đốc (*)	Bổ nhiệm lại ngày 06/04/2020
5	Bà Chu Huyền Trang	Kế toán trưởng (*)	Bổ nhiệm lại ngày 06/04/2020

() Theo quyết định số 50/QĐ-SDV-HĐQT ngày 06/04/2020 của Chủ tịch HĐQT về việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo.*

Sơ yếu lý lịch của Ban Điều hành:

- 2.1. Họ và tên** : **Trần Anh Dũng**
- Số CCCD : 079071012258, Ngày cấp: 28/05/2019,
Nơi cấp: Cục Cảnh sát
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 28/04/1971
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 29 đường 6 Khu nhà ở Bắc Đinh Bộ Lĩnh,
Nguyễn Xí, KP3, Phường 26, Bình Thạnh,
TP. HCM
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
 - Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại : Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV
tổ chức khác : Dịch vụ bảo vệ Sonadezi; Thành viên
HĐQT của Công ty Cổ phần Môi trường
Sonadezi
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 250.000 cổ phần, chiếm 5% VDL
cho Tổng Công ty Sonadezi
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : Không
 - Số cổ phần của người có liên :
quan



Họ và tên	Số CMND	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Mối quan hệ
Lê Liên Xuân	023950142	29.700 CP	0,59%	Vợ

- 2.2. Họ và tên** : **Huỳnh Phú Hào**
- Số CMND : 075064000708, Ngày cấp 07/04/2021,
Nơi cấp: Cục cảnh sát
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 22/08/1964
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 154/33/12, KP1, Hà Huy Giáp, P. Quyết
Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 00 cổ phần
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 30.000 cổ phần, chiếm 0,6% vốn điều lệ
 - Số cổ phần của người có liên quan : 00 cổ phần
- 2.3. Họ và tên : Nguyễn Ngọc Đại**
- Số CMND : 036077010646, Ngày cấp 29/03/2021,
Nơi cấp: Cục cảnh sát
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 18/02/1977
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 16/4D tổ 14, khu phố 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
 - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : Không
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 6.000 cổ phần, chiếm 0,12% vốn điều lệ
 - Số cổ phần của người có liên quan : Không
- 2.4. Họ và tên : Nguyễn Thị Hồng Lý**
- Số CMND : 273049035, Ngày cấp: 20/03/2013, Nơi cấp:
CA tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 - Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh : 09/02/1973
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Chỗ ở hiện tại : 15-05, Chung cư Amber Court, KP 7, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức : Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo

- | | |
|-------------------------------------|--|
| khác | vệ Sonadezi |
| - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu | : Không |
| - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu | : 10.000 cổ phần, chiếm 0,2% vốn điều lệ |
| - Số cổ phần của người có liên quan | : Không |

- 2.5. Họ và tên** : **Chu Huyền Trang**
- Số CMND : 075186002063, Ngày cấp 07/04/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát
 - Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh : 08/06/1986
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Chỗ ở hiện tại : Số nhà 13, KP8, Phường Tân Phong, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : Không
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : Không
 - Số cổ phần của người có liên quan : Không

Những thay đổi trong Ban điều hành: không

Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 5: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2021

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Phân loại theo trình độ lao động	236	100
- Đại học và trên Đại học	105	44,49
- Công nhân kỹ thuật, Trung cấp, Cao Đẳng	82	34,75
- Kỹ thuật viên, đào tạo nghề, nghiệp vụ	34	14,41
- Lao động phổ thông	15	6,35

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi)

Chính sách đối với người lao động, cán bộ công nhân viên

❖ **Chính sách lương, thưởng, phụ cấp:**

Thông nhất quy chế trả lương, thưởng theo kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng Thỏa ước lao động tập thể. Căn cứ vị trí công việc, trách nhiệm đảm nhận và hiệu

quả công việc, người lao động được hưởng trợ cấp, thưởng phù hợp.

Ban Lãnh đạo đề cao trách nhiệm, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài để trao trọng trách. Sự đóng góp của nhân viên được khích lệ, động viên kịp thời và xứng đáng dưới hình thức vật chất và tinh thần. Các mục tiêu dài hạn và ngắn hạn được truyền đạt đến từng nhân viên nhằm triển khai và phát huy tối đa hiệu quả của cá nhân và tổ chức.

Trong năm 2021, trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid -19, Cấp ủy/Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động có việc làm ổn định và đảm bảo tiền lương tháng, chi bổ sung lương cho người lao động (tổng tương đương 21 tháng lương), tiền thưởng/tiền hỗ trợ nhân viên 03 tại chỗ, tiền hỗ trợ nhân viên tại các khu vực bị cách ly, phong tỏa theo quy định của Pháp luật Lao động nhằm ổn định tinh thần cho người lao động. Đảm bảo thu nhập cho người lao động năm sau cao hơn năm trước, thu nhập của người lao động năm 2021 tăng 17% so với năm 2020.

❖ **Tình hình thực hiện chế độ bảo hiểm:**

Thực hiện ký hợp đồng lao động đầy đủ với toàn bộ người lao động, tạo việc làm ổn định. Thực hiện đăng ký mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định của pháp luật.

Trong năm 2021, Công ty đã trích nộp đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc cho người lao động. Tổng chi phí bảo hiểm năm 2021 mà Công ty tham gia 235 lao động là: 5,606 tỷ đồng. Bên cạnh các loại bảo hiểm bắt buộc, Công ty đã ký hợp đồng Bảo hiểm tai nạn con người cho CB.NV trong Công ty với mức bồi thường Bảo hiểm tối đa là 20 triệu đồng/người/vụ.

❖ **Chính sách phúc lợi:**

Nhằm gắn kết tập thể, tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, hằng năm, Công ty đều tổ chức và khuyến khích cán bộ công nhân viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày Lễ lớn, ngày thành lập Công ty; tổ chức tặng quà cho con em cán bộ nhân viên nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi, Tết Trung thu; khen thưởng cho con em đoàn viên “học giỏi sống tốt”; tổ chức thăm hỏi Cán bộ công nhân viên ốm đau, thai sản; thăm hỏi đoàn viên và gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với cách mạng vào dịp lễ, tết, ngày thương binh liệt sỹ 27/7.

Trong năm 2021, Công ty trang bị đồng phục cho cán bộ nhân viên với số tiền là 746,795 triệu đồng.

❖ **Chính sách duy trì nhân lực quan hệ lao động**

Công ty xây dựng và phát triển môi trường làm việc trẻ trung, năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp. Bên cạnh năng lực chuyên môn, nhân viên có cơ hội tự phát triển và phát huy những tố chất đặc biệt của mình thông qua việc tương tác với các thành viên khác trong công việc hàng ngày và trong các hoạt động tập thể.

Tổ chức các hoạt động phong trào, Đoàn hội nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, tạo

môi trường giao tiếp, trao đổi giữa cấp trên với cấp dưới với nhau.

❖ **Chính sách đào tạo**

Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động phát triển bản thân thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ. Người lao động khi tham gia chương trình đào tạo sẽ được nâng cao kiến thức, kỹ năng, đáp ứng tốt yêu cầu của công việc đang phụ trách một cách hiệu quả hơn, từ đó sẽ mang lại nhiều cơ hội trong việc phát triển công việc của chính người lao động. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 nên việc triển khai các khóa đào tạo theo kế hoạch đề ra cũng gặp phải những khó khăn. Trong năm 2021, Công ty chỉ ưu tiên đào tạo đối với các khóa học thật sự cần thiết hoặc các khóa học do yêu cầu của Luật định bằng hình thức đào tạo phù hợp, cụ thể như: khoá Đào tạo nghiệp vụ vận hành thiết bị nâng và áp lực, Tiêu chuẩn ISO 17025, Giám đốc điều hành, Kỹ năng đàm phán thương lượng,...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2021, trong điều kiện sản xuất kinh doanh chịu nhiều bất lợi do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19, Ban điều hành đã nỗ lực điều chỉnh cách thức điều hành và bằng nhiều biện pháp đã cố gắng triển khai công tác xây dựng cơ bản theo đúng kế hoạch được giao nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục. Đến hết năm, Công ty đã thi công hoàn thành nhiều hạng mục theo kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, như: 03 ô chôn lấp hợp vệ sinh Số 13, Số 10 và số 14; Hồ chứa nước rỉ rác, công suất 200 m³/ngày; Hệ thống cấp nước toàn khu; Cải tạo đường nội bộ ô chôn lấp hợp vệ sinh.

Đồng thời, Công ty đã tiến hành gia cố, cải tạo các Ô chôn lấp hợp vệ sinh Số 1, 2, 3, 4, 11, 12, 13 nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành; thực hiện bảo dưỡng, duy tu các công trình khác nhằm đảm bảo tính an toàn, thẩm mỹ cảnh quan khu xử lý chất thải Quang Trung, ...

Trong năm Công ty đã bắt đầu tiến hành các thủ tục liên quan đến điều chỉnh quy hoạch tổng thể 1/500 của Khu xử lý chất thải Quang Trung cho phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện sản xuất kinh doanh thực tế hiện nay. Tổng giá trị chi phí đầu tư dự án trong năm 2021 là 37.121 triệu đồng.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

Vốn góp: 2.000.000.000 đồng, tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi: 100%. Trong năm 2021, Vốn chủ sở hữu của Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi là 2,89 tỷ đồng, Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 32,18 tỷ đồng và Lợi nhuận sau thuế đạt 0,55 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính của Công ty

4.1 Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2020 và năm 2021

Bảng số 6: Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	443.066	413.730	(6,62)
2	Doanh thu thuần	445.947	494.362	10,86
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30.210	37.001	22,48
4	Lợi nhuận khác	13	265	1938,46
5	Lợi nhuận trước thuế	30.223	37.266	23,30
6	Lợi nhuận sau thuế	26.143	32.367	23,81

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	Lần	0,64	0,78
Hệ số thanh toán nhanh ((TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,59	0,73
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	71,69	65,71
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	253,28	191,66
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	63,29	46,48
Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	1,04	1,15
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,86	6,55
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	22,06	24,22
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	6,08	7,56
Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	6,77	7,48

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020, 2021 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.000.000 cổ phần.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 00 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông

📌 Cơ cấu cổ đông

Bảng số 8: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 08/03/2022

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	00	00	0,00
2	Cổ đông trong nước	251	4.992.900	99,86
2.1	<i>Tổ chức</i>	11	2.576.100	51,52
2.2	<i>Cá nhân</i>	240	2.416.800	48,34
3	Cổ đông nước ngoài	7	7.100	0,14
3.1	<i>Tổ chức</i>	1	1.500	0,03
3.2	<i>Cá nhân</i>	6	5.600	0,11
4	Cổ phiếu quỹ	00	00	0,00
Tổng cộng			5.000.000	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi do Trung tâm lưu ký
Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 08/03/2022)

📌 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng số 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 06/10/2021

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	239/17, KP2, Quang Vinh, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	250.000	5%
2	Công ty CP Sonadezi Long Thành	Khu CN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	250.000	5%
3	Công ty CP Môi trường Sonadezi	12 Huỳnh Văn Nghệ, P.Bửu Long, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	500.000	10%
4	Tổng Công ty cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Số 1 Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1.000.000	20%
Tổng cộng			2.000.000	40%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 08/03/2022)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Từ thời điểm thành lập công ty cổ phần đến nay, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Đi cùng với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội, việc gia tăng nhanh chóng của lượng rác thải ra cũng ảnh hưởng mạnh mẽ trực tiếp đến chất lượng môi trường sống. Trước sự gia tăng khối lượng rác thải sinh hoạt tiếp nhận, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi vẫn không ngừng tìm kiếm giải pháp mới, nâng cao năng lực đội ngũ vận hành đồng thời cải tiến công nghệ để nâng cao năng suất xử lý chất thải nói chung và chất thải rắn sinh hoạt nói riêng.

Tại Khu XLCT Quang Trung, trong năm 2021, trạm tái chế chất thải làm mùn compost đã tiếp nhận, xử lý và tái chế khoảng 425.887,680 tấn chất thải rắn sinh hoạt và chất thải công nghiệp hữu cơ không nguy hại thành mùn vi sinh, đảm bảo tỷ lệ chôn lấp trực tiếp dưới 15% theo đúng chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, từ tháng 1/2021, Công ty đã được cấp phép để đưa các hệ thống tái chế chất thải công nghiệp khác vào hoạt động như: hệ thống phá dỡ ắc quy, hệ thống súc rửa bao bì, hệ thống ngâm tẩy và súc rửa kim loại vào hoạt động với định hướng gia tăng tỷ trọng chất thải được tái chế trên tổng khối lượng chất thải đưa vào xử lý. Trung bình mỗi ngày tại Khu XLCT Quang Trung đang tiếp nhận khoảng 1.200 tấn chất thải rắn sinh hoạt và khoảng 130 tấn chất thải công nghiệp bao gồm cả chất thải nguy hại.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Trong năm 2021, tại Khu XLCT Quang Trung, từ tổng khối lượng chất thải tiếp nhận đầu vào tại Trạm compost, Công ty SDV đã thực hiện xử lý, tái chế được 14.440.438 kg mùn compost.

b) Tỷ lệ phần trăm chất thải được tái chế để sản xuất mùn compost của Công ty SDV là ~ 65 %.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Tổng lượng điện Công ty sử dụng trong hoạt động xử lý chất thải là: 2.304.627 kW.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- Chi phí điện chiếu sáng trước khi áp dụng sáng kiến:

Bảng (Số lượng bóng đèn x Công suất bóng x Số giờ bật/ngày x Số ngày vận hành trong năm) x Đơn giá điện/kw = $(40 \times 0,15 \times 10 \times 315) \times 2.000 = 37.800.000$ VNĐ

- Chi phí điện chiếu sáng sau khi áp dụng sáng kiến:

Bảng (Số lượng bóng đèn x Công suất bóng x Số giờ bật/ngày x Số ngày trong năm) x Đơn giá điện/kw = $(6 \times 0,15 \times 10 \times 315) \times 2.000 = 5.670.000$ VNĐ

- Tổng chi phí tiết kiệm điện trong năm = $37.800.000 - 5.670.000 = 32.130.000$ VNĐ

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

- Chia tách hệ thống đèn chiếu sáng trong xưởng ủ 3A nhằm sử dụng hợp lý, tiết kiệm điện

- Sau khi lắp hệ thống bóng đèn chiếu sáng theo chiều xe vận chuyển, nhân viên vận hành xe chỉ cần sử dụng 1 line là đủ ánh sáng làm việc. Từ đó đã giảm được đáng kể chi phí sử dụng điện tại xưởng ủ 3A thuộc trạm tái chế chất thải làm phân compost.

6.4. Tiêu thụ nước (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: từ nước ngầm (khai thác từ 1/1/2021 đến 15/3/2021), nước cấp, nước tái sử dụng (nước sau xử lý);

- Lượng nước sử dụng: 75.910 m^3 .

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

- Tổng lượng nước tái sử dụng (nước sau xử lý): 39.287 m^3 ;

- Tỷ lệ đạt: 51,8 %.

Lượng nước này chủ yếu là nước thải sinh hoạt, nước rửa rác, và nước thải khác phát sinh từ các hạng mục xử lý chất thải của Công ty. Lượng nước thải này sẽ được lưu trữ, xử lý để tái sử dụng hoàn toàn vào mục đích xử lý chất thải, khí thải lò đốt tưới ẩm luống ủ mùn compost... nhằm hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng từ hoạt động của Khu XLCT Quang Trung đến môi trường sống.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

2.1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Làn sóng thứ 4 của đại dịch Covid 19 bùng phát mạnh mẽ từ đầu Quý II/2021 đã tác động rất lớn đến nền kinh tế nói chung và các hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng trong năm 2021. Đại dịch Covid-19 với biến chủng mới đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế, GDP quý III giảm sâu (giảm 6,02% so với cùng kỳ năm trước); nhiều tỉnh, thành phố là đầu tàu kinh tế, trọng điểm sản xuất công nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề như Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Long An, Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang,... Tuy vậy, nhờ kịp thời ban hành những quyết sách quan trọng để phòng chống sự lây lan của dịch bệnh và phát triển kinh tế đảm bảo an sinh xã hội, Việt

Nam đã đạt một thành công lớn trong nỗ lực việc phòng chống dịch bệnh, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; tăng trưởng kinh tế năm 2021 vẫn đạt 2,58% so với năm trước.

Trong thời gian thực hiện các quy định phòng chống dịch, nhiều doanh nghiệp trong các KCN phải thực hiện sản xuất theo hình thức “3 tại chỗ” (hay 3T) để duy trì sản xuất hoặc phải tạm dừng sản xuất; thậm chí đã có nhiều doanh nghiệp buộc phải đóng cửa. Đây là nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng nước thải xử lý tại các Nhà máy XLNT, sản lượng chất thải công nghiệp từ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và doanh thu một số dịch vụ khác của Công ty. Bên cạnh đó, việc Công ty SDV tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh theo phương án 3T cũng làm tăng đáng kể các chi phí trực tiếp trong sản xuất.

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ bảo vệ môi trường, Ban điều hành Công ty SDV thấu hiểu và nhận thức được rằng trong bối cảnh đại dịch diễn biến khó lường thì cần phải phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm xã hội để trở thành một nhân tố tích cực giảm thiểu các rủi ro khiến dịch bệnh có thể lây lan, chung sức trong cuộc chiến chống đại dịch của nhà nước. Bên cạnh đó, cùng với sự quan tâm, hỗ trợ từ Tổng Công ty cùng với sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của Cấp Ủy, Ban lãnh đạo và nỗ lực của các CB.CNV, công ty SDV đã đưa ra nhiều giải pháp, sáng kiến phù hợp với tình hình kinh tế chung, góp phần vào sự phát triển bền vững của công ty.

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021		TỈ LỆ (%)
		THỰC HIỆN	KẾ HOẠCH	
	Công ty mẹ			
1	Tổng doanh thu	466.451	426.600	109,3%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	31.999	25.382	126,1%
3	Phải nộp ngân sách nhà nước	51.984	45.660	113,8%
4	Tổng vốn đầu tư XDCB	37.121	39.771	93,3%
	Hợp nhất			
1	Tổng doanh thu	495.829	450.357	110,1%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	32.367	26.239	123,4%
3	Phải nộp ngân sách nhà nước	55.157	48.381	114,0%

Trong cơ cấu doanh thu, dịch vụ môi trường chiếm 97,6 % trên tổng doanh thu toàn công ty. Chi tiết về kết quả thực hiện của các dịch vụ:

Về dịch vụ xử lý nước thải:

Công tác xử lý nước thải đảm bảo hoạt động an toàn, kết quả nước thải được theo dõi, kiểm soát chặt chẽ thông qua các hệ thống quan trắc online, kiểm soát nội bộ hàng ngày, đảm bảo truy xuất số liệu nhanh chóng kịp thời. Kết quả nước thải sau xử lý tại các đợt thanh tra kiểm tra định kỳ và đột xuất của các cơ quan quản lý nhà nước (như Tổng

cục Môi trường - Bộ TNMT, Cảnh sát môi trường, BQL các KCN, Sở TNMT,...) đều đạt quy chuẩn xả thải theo Giấy phép xả thải. Đặc biệt, trong năm 2021, sự kịp thời thay đổi phương thức điều hành, chế độ vận hành tại các Nhà máy xử lý nước thải và các chính sách hỗ trợ từ Ban điều hành công ty đã giúp củng cố tinh thần làm việc của người lao động sản xuất trực tiếp, qua đó giúp cho hoạt động xử lý nước thải tại tất cả các nhà máy đảm bảo được mục tiêu duy trì liên tục, thông suốt ổn định,

Tổng sản lượng nước thải xử lý là 12.417.115 m³, đạt 100,33 % so với kế hoạch đề ra; trong đó có đến 5/9 nhà máy không đạt kế hoạch năm. Một vài trường hợp khách hàng lớn phải thu hẹp sản xuất trong năm 2021 làm ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng nước thải của công ty như:

- Tại KCN Long Thành: Công ty TNHH Global Dyeing giảm khoảng 50% sản lượng so với thời điểm trước đây (từ 7.000 m³/ngày giảm còn khoảng 3.500 m³/ngày)

- Tại KCN Nhơn Trạch 2: Một số khách hàng có sản lượng lớn cũng bị ảnh hưởng do tình hình Covid như Công ty Daluen, Eclat, Gold Long John, Sợi chỉ Việt Côn;

- Tại KCN Biên Hòa 2: Công ty Taekwang Vina ngưng hoạt động từ tháng 7/2021 cũng làm sản lượng nước thải giảm khoảng 1.000 m³/ngày. Từ ngày 15/10, Công ty này chỉ hoạt động lại ở mức khoảng 30% công suất sản xuất thông thường.

- Ngoài ra, các KCN có công suất < 1.000 m³/ngày lượng nước thải cũng giảm mạnh do các doanh nghiệp phải giảm sản lượng hoặc ngưng hoạt động: KCN Suối Tre (giảm hơn 50% sản lượng xử lý - từ 780 m³/ngày còn 330 m³/ngày), KCN Xuân Lộc (giảm gần 80% sản lượng xử lý trong tháng 8/2021 do Công ty Dona Standard tạm ngưng hoạt động các chuyên phát sinh nhiều nước thải).

Về dịch vụ xử lý chất thải:

Khối lượng chất thải tiếp nhận đạt 478.460 tấn, bằng 106 % so với cùng kỳ năm 2020, trong đó, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt 425.888 tấn (chiếm 89%).

Tổng doanh thu dịch vụ XLCT năm 2021 đạt 332,777 tỷ (đạt 112% so với cùng kỳ năm 2020).

- Dịch vụ xử lý chất thải sinh hoạt: hiện tại, Công ty đang thực hiện tiếp nhận rác thải sinh hoạt phát sinh từ các huyện Thống Nhất, Tân Phú, Vĩnh Cửu, Nhơn Trạch, Long Thành, Trảng Bom, TP. Biên Hòa và Long Khánh xử lý tại Trạm tái chế chất thải làm phân compost – Khu XLCT Quang Trung với công suất trung bình 1.200 tấn/ngày.

- Dịch vụ xử lý chất thải công nghiệp: hiện nay, Công ty đang thu gom chất thải công nghiệp nguy hại và không nguy hại của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với khối lượng trung bình 130 tấn/ngày xử lý bằng các phương pháp tái chế, súc rửa chôn lấp hợp vệ sinh, thiêu đốt, chôn lấp an toàn, hóa rắn, nghiền bóng đèn, xử lý chất thải lỏng theo Giấy phép xử lý chất thải nguy hại mã số QLCTNH 5.100.VX (cấp lần 3) ngày 14/01/2021 do Bộ Tài nguyên Môi trường cấp.

Về dịch vụ phân tích thí nghiệm và dịch vụ kiểm soát, tư vấn môi trường:

Đây là những dịch vụ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu của Công ty, tuy nhiên lại đóng vai trò lớn trong việc hỗ trợ và gia tăng giá trị cho các dịch vụ trọng tâm khác và góp phần đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ của Công ty. Năm 2021, tổng doanh thu đạt được của các dịch vụ này là 5,8 tỷ đồng, bằng 127% so với năm 2020. Trong đó:

- Dịch vụ tư vấn môi trường: trong năm qua, phòng KS,TVMT đã thực hiện 71 lượt báo cáo TVMT/ cho tổng cộng 32 khách hàng tại các KCN trong và ngoài tỉnh Đồng Nai;

- Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm: Tháng 9/2021, Phòng thí nghiệm đạt chứng nhận Đăng ký hoạt động thử nghiệm lần 2 theo quy định của nghị định 107/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp. Tháng 10/2021, Phòng thí nghiệm được công nhận lại tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. Tháng 12/2021 được chứng nhận gia hạn nghị định 127/2014/NĐ-CP (Vimcerts 031).

Về dịch vụ vệ sinh công nghiệp

Đây là dịch vụ có đặc thù là sử dụng nhiều lao động vì vậy góp phần tạo ra nhiều công ăn việc làm cho người lao động phổ thông. Tuy nhiên, do ảnh hưởng nặng nề từ dịch bệnh Covid – 19 từ đầu năm 2021 đến nay, một số khách hàng là những doanh nghiệp gia công hàng xuất khẩu có sử dụng dịch vụ VSCN của công ty đa phần đều bị cắt giảm do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh đến quá trình sản xuất kinh doanh. Tính đến hết năm 2021, doanh thu dịch vụ vệ sinh công nghiệp đạt 9,4 tỷ đồng, đạt 98 % so với cùng kỳ năm 2020.

2.2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng số 10: Tình hình tài sản của Công ty năm 2020 - 2021

TÀI SẢN	31/12/2020 (triệu đồng)	31/12/2021 (triệu đồng)	% Tăng/giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	119.920	130.932	9,18
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	33.171	17.562	(47,06)
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	77.619	103.755	33,67
3. Hàng tồn kho	8.764	9.369	6,90
4. Tài sản ngắn hạn khác	365	246	(32,60)
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	323.146	282.798	(12,49)
1. Các khoản phải thu dài hạn	336	895	166,37
2. Tài sản cố định	197.963	169.813	(14,22)
3. Tài sản dở dang dài hạn	114.716	106.075	(7,53)
4. Tài sản dài hạn khác	10.131	6.015	(40,63)
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	443.066	413.730	(6,62)

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng số 11: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2020 - 2021

NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2020 (triệu đồng)	31/12/2021 (triệu đồng)	% Tăng/giảm
I. Nợ ngắn hạn	187.426	167.607	(10,57)
1. Phải trả người bán ngắn hạn	82.959	51.428	(38,01)
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	34.269	35.746	4,31
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.715	12.285	160,55
4. Phải trả người lao động	15.529	13.696	(11,80)
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	11.395	14.635	28,43
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.106	-	/
7. Phải trả ngắn hạn khác	1.862	1.855	(0,38)
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	33.729	35.937	6,55
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.861	2.025	8,81
II. Nợ dài hạn	130.224	104.268	(19,93)
1. Vay nợ thuê tài chính dài hạn	129.664	103.709	(20,02)
2. Dự phòng phải trả dài hạn	560	560	0,00
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ	317.650	271.876	(14,41)

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Công ty)

2.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại mọi thời điểm. Kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành thiết bị, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị đặc biệt trong những giai đoạn hoạt động sản xuất theo quy định nghiêm ngặt về giãn cách xã hội.

Công ty có các chính sách để đánh giá khả năng làm việc của từng nhân viên; phân bổ lại một số nhân viên trong từng phòng ban để phù hợp với tình hình hoạt động, đạt hiệu quả quản lý kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nhiều chính sách trong việc nâng cao hoạt động giám sát, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên kế thừa; nâng cao tay nghề lao động,... tùy theo vị trí mà nhân viên đảm nhận.

2.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2022, Công ty có những định hướng cụ thể sau:

- Tập trung phát triển và nâng cao năng lực chuyên môn để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác môi trường ở các Nhà máy xử lý nước thải tập trung tại các khu công nghiệp, bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành, đảm bảo ngăn ngừa và xử lý kịp thời các sự cố theo phương án ứng phó sự cố đã được ban hành.
- Duy trì áp dụng và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và môi trường

theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, 14001:2015 và hoàn thành các mục tiêu chất lượng, môi trường, an toàn sức khỏe nghề nghiệp năm 2022; cập nhật nhận thức và nâng cao ý thức về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động theo phiên bản ISO 45001:2018.

- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng dự án Khu XLCT Quang trung với các hạng mục công trình đã đề ra theo kế hoạch. Trong năm 2022, Công ty sẽ tiếp tục các thủ tục để triển khai các bước tiếp theo của dự án đầu tư nhà máy điện rác tại Khu XLCT Quang Trung.

- Cải tiến liên tục các quy trình cung cấp dịch vụ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và kiểm soát chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn nền kinh tế còn chịu nhiều tác động từ đại dịch covid-19.

- Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo và huấn luyện nguồn nhân lực để đáp ứng định hướng phát triển của Công ty.

2.5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có

2.6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải,...):

Hiểu được tầm quan trọng của môi trường, Công ty luôn nỗ lực nâng cao năng suất trong việc xử lý chất thải, nước thải ở mức tối đa; giúp hạn chế lượng chất thải ảnh hưởng đến môi trường. Không chỉ thế, tài nguyên nước, năng lượng điện được Công ty sử dụng hợp lý, tiết kiệm, tránh lãng phí.

Trong năm, Công ty đã lắp đặt nắp đậy inox các bể chứa nước thải tại khu vực xử lý nước thải và trạm xử lý hóa lỏng; thực hiện che phủ 95% diện tích bề mặt các ô chôn lấp hợp vệ sinh, các ô chôn lấp đang tạm ngưng tiếp nhận được che phủ 100% bề mặt bằng bạt HDPE. Ngoài ra, toàn bộ xưởng ủ đều được lắp đặt cửa và hệ thống phun xịt khử mùi tự động; sử dụng chế phẩm vi sinh để rút ngắn thời gian ủ, hạn chế chu kỳ phát sinh mùi... Đồng thời, triển khai trồng cây trên toàn diện tích Khu xử lý, chú trọng trồng các cây cao, có tán tại các khu vực có phát sinh mùi, nhằm hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến khu vực lân cận.

Đối với nước rỉ rác phát sinh từ Trạm compost và ô chôn lấp hợp vệ sinh, Công ty thu gom, xử lý, tái sử dụng trong nội bộ Khu xử lý chất thải Quang Trung theo quy định, không xả thải ra môi trường.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Sự phát triển của Công ty có sự góp sức không nhỏ của người lao động. Chính vì thế, Công ty luôn có những chính sách ưu tiên, đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động, đặc biệt là các công nhân làm việc trực tiếp ở các nhà máy, khu xử lý. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên tổ chức hội thao nhằm cải thiện đời sống tinh thần cũng như

gắn kết mối quan hệ của toàn thể nhân viên trong Công ty.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Ở những địa bàn Công ty hoạt động, Công ty thường xuyên kết hợp với chính quyền địa phương, khảo sát ý kiến của người dân khu vực xung quanh để tránh những khó khăn trong việc xử lý rác thải, hạn chế ảnh hưởng tới địa phương.

Thực hiện tốt công tác an ninh trật tự hỗ trợ người nghèo tại địa phương nơi đơn vị đóng quân; công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện. Duy trì chăm lo đồng viên tinh thần với đơn vị kết nghĩa, ủng hộ của quỹ người nghèo, lũ lụt ...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong năm 2021, doanh thu và lợi nhuận của Công ty đều tiếp tục tăng trưởng so với năm trước. Với việc đầu tư cho việc mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý cải tiến công nghệ của hệ thống xử lý chất thải, đã góp phần giúp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ngày một tiến triển.

Kết hợp cùng với Ban Tổng Giám đốc đã đưa ra nhiều chính sách hợp lý, tăng các khoản xây dựng để tiếp tục triển khai, mở rộng quy mô Khu Xử lý chất thải Quang Trung phục vụ cho hoạt động kinh doanh chính của Công ty. Trong năm 2021, HĐQT giám sát sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đạt được những kết quả tốt. Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các Nghị quyết do HĐQT đề ra.

Tuân thủ các nguyên tắc về vệ sinh an toàn lao động, tiết kiệm nguồn nhiên liệu, thực hiện vệ sinh môi trường đúng và đầy đủ.

Ban hành các Nghị quyết, Quyết định đã đưa ra nhiều chính sách phù hợp với sự phát triển.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2021, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã hoàn thành tốt việc điều hành hoạt động kinh doanh cũng như đưa các dự án trọng điểm vào vận hành hiệu quả, cụ thể:

- Ban Tổng Giám đốc đã bám sát các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, linh hoạt trong điều hành để đưa Công ty vượt qua được những thử thách khó khăn trong năm 2021. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 do ĐHCĐ đề ra.
- Luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, kịp thời cụ thể, quyết liệt; giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nộp ngân sách nhà nước, không để tồn nợ thuế, tránh phát sinh nợ quá hạn các khoản tiền vay ngân hàng.
- Chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện cụ thể. Phát

huy mọi tiềm lực sức mạnh của CBCNV để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhìn chung, trong năm 2021, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật. Tổng Giám đốc công ty đã hoàn thành tốt mọi công tác điều hành của Công ty và luôn thực hiện tốt mọi phân công của HĐQT đặc biệt trong giai đoạn các hoạt động sản xuất kinh doanh bị tác động rất lớn bởi đại dịch covid-19.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với những thuận lợi và khó khăn mà Công ty sẽ phải đối mặt trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo nhằm cố gắng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

- Duy trì, cải tiến, hợp lý hóa các hệ thống Quản lý chất lượng, môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp phù hợp các yêu cầu của pháp luật, các tiêu chuẩn phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty;
- Tiếp tục tập trung phát triển, duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng nhằm tạo những bước phát triển thị trường trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; đảm bảo giám sát chất lượng các hoạt động xử lý chất thải, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát môi trường tại các Nhà máy Xử lý chất thải tập trung tại các KCN phù hợp theo quy định và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng dự án Khu Xử lý chất thải Quang Trung; khai thác dự án hiệu quả. Tiếp tục phát triển công tác nghiên cứu dự án mới tại Khu XLCT Quang Trung;
- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực;
- Duy trì bộ máy hoạt động ổn định đạt năng suất, hiệu quả cao.
- Cân đối giữa nguồn thu và chi để đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động kinh doanh.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Bảng số 12: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP sở hữu tính đến ngày 31/12/2021	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Long Bôn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	0,3%	00	Miễn nhiệm ngày 19/04/2021
2	Ông Phạm Trần Hòa Hiệp	Chủ tịch Hội đồng quản trị	0,3%	03	Bổ nhiệm ngày 19/04/2021
3	Ông Trần Anh	Phó Chủ tịch	0%	02	

	Dŭng	HĐQT kiêm TGD			
4	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT	0%	02	
5	Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên HĐQT	0%	04	
6	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT	0%	01	
7	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Thành viên HĐQT	0,2%	02	
8	Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên HĐQT	0%	01	Bổ nhiệm ngày 19/04/2021
9	Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	0%	05	Miễn nhiệm ngày 19/04/2021

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

✚ Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, tập trung hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban lãnh đạo nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty, cổ đông và đối tác cũng như quyền lợi của người lao động, đặt nền móng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch phù hợp theo từng thời điểm kinh doanh, quản trị, giám sát và hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Các Nghị quyết, Quyết định tại các cuộc họp của HĐQT được ban hành dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT.

Hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2021: Trong năm, Công ty đã nỗ lực hoàn thành kết quả sản xuất kinh doanh với doanh thu và lợi nhuận vượt mức kế hoạch đề ra, đảm bảo việc làm cho người lao động và quyền lợi của các cổ đông thông qua tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 20%/mệnh giá.

✚ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến các thành viên để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, ban hành các Nghị quyết để thông qua các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh dài hạn và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Các cuộc họp của HĐQT đều tuân thủ điều lệ Công ty và quy định của pháp luật, ban hành đầy đủ nghị quyết sát thực tế và giao nhiệm vụ cho ban điều hành triển khai thực hiện; đảm bảo giám sát chặt chẽ, toàn

diện hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 03 cuộc họp và đưa ra các quyết định về các nội dung:

- Thông qua bầu Chủ tịch HĐQT;
- Thông qua Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;
- Xem xét tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính các quý và cả năm 2021;
- Xem xét các báo cáo rà soát về các thủ tục, hồ sơ dự án của Khu XLCT Quang Trung (về phê duyệt điều chỉnh dự án, tổng mức đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, quản lý môi trường, đất đai...) so với quy định;
- Xem xét về các giải pháp xử lý tồn tại của hợp đồng cho thuê tài sản nhà hàng;
- Xem xét báo cáo và đề xuất xử lý chi phí hỗ trợ Rạch Bà Chèo;
- Xem xét thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Công ty CP Dịch vụ Sonadezi tại Công ty TNHH MTV Bảo vệ Sonadezi và thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty SSS;
- Thông qua bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;
- Thông qua Quy chế tài chính;
- Thông qua các phương án tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện thủ tục thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, thửa đất số 204, tờ bản đồ số 45, diện tích 181.503,0m² tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đã được Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 582682 ngày 17/5/2016 để đảm bảo các khoản vay của Quỹ Bảo vệ môi trường;
- Thông qua việc không tiếp tục áp dụng Thông tư 28 trong xây dựng, quản lý và phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty SDV trong năm 2021;
- Thông qua việc giao dịch với các tổ chức có liên quan theo đúng quyền hạn và thẩm quyền của HĐQT, gồm:
 - + Công ty CP Phát triển đô thị công nghiệp số 2;
 - + Công ty CP Sonadezi Châu Đức;
 - + Công ty CP Sonadezi Giang Điền;
 - + Công ty CP Sonadezi Long Thành;
 - + Công ty CP Sonadezi An Bình;
 - + Công ty CP Môi trường Sonadezi;
 - + Công ty CP Sonadezi Long Bình;

- + Tổng công ty Sonadezi.
- Thông qua các thủ tục về việc chi trả cổ tức năm 2020;
- Lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;
- Thông qua phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hạng mục Hồ chứa nước rỉ rác cạnh cụm ô chôn lấp HVS 3, 4;
- Thông qua chủ trương điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Khu XLCT Quang Trung;
- Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022;
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, phương án trích lập các quỹ và kế hoạch năm 2022;
- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi;
- Chuẩn bị nội dung và chương trình họp Đại hội cổ đông thường niên 2022.

Các cuộc họp đều được ghi biên bản, các vấn đề quan trọng đều được HĐQT ra nghị quyết kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực hiện, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc. Tổng giám đốc thường xuyên chủ động báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. Hội đồng quản trị đã cùng Ban Tổng Giám đốc thảo luận, bàn bạc để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả.

Việc thực hiện chức năng giám sát Ban Tổng Giám đốc: Có sự thống nhất giữa HĐQT và Ban điều hành theo đúng quy định về chức năng, quyền hạn.

Các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

d. **Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:** Không có.

e. **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Long Bôn Miễn nhiệm 19/04/2021	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Phạm Trần Hòa Hiệp Bổ nhiệm 19/04/2021	Chủ tịch HĐQT
3	Ông Trần Anh Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ
5	Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên HĐQT
6	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT
7	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Thành viên HĐQT
8	Ông Lê Xuân Sâm Bổ nhiệm 19/04/2021	Thành viên HĐQT
9	Ông Phạm Anh Tuấn Miễn nhiệm 19/04/2021	Thành viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bảng số 13: Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu tính đến ngày 31/12/2021
1	Ông Vũ Văn Nam	Trưởng BKS	0%
2	Bà Đặng Thị Thúy Hằng	Thành viên BKS	0%
3	Bà Nguyễn Mai An	Thành viên BKS	0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm, Ban kiểm soát đã họp 02 lần để thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc xem xét cải thiện khả năng thanh toán, thủ tục pháp lý cho thuê lại đất lô C, D; xử lý chất thải đô thị là cả một vấn đề được xử lý chặt chẽ theo quy trình từ phân loại, thu gom, công nghệ nên nếu giải quyết được khâu phân loại rác tại nguồn thì chi phí cho phân loại rác trong quá trình xử lý sẽ giảm được rất nhiều từ đó mới xử lý rác bằng công nghệ hiện đại hiệu quả.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định.

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao	Lương,	Tổng cộng	Ghi chú
-----------	------------------	----------------	----------------	---------------	------------------	----------------

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

			(đồng)	thưởng (đồng)	(đồng)	
1	Ông Nguyễn Long Bôn	Chủ tịch HĐQT	36.333.000		36.333.000	Miễn nhiệm 19/04/2021
2	Ông Phạm Trần Hòa Hiệp	Chủ tịch HĐQT	83.667.000		83.667.000	Bỏ nhiệm 19/04/2021
3	Ông Trần Anh Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT	120.000.000	1.219.967.834	1.339.967.834	
4	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT	90.000.000		90.000.000	
5	Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên HĐQT	90.000.000		90.000.000	
6	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT	90.000.000		90.000.000	
7	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Thành viên HĐQT	90.000.000		90.000.000	
8	Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên HĐQT	62.750.000		62.750.000	Bỏ nhiệm 19/04/2021
9	Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	0		0	Miễn nhiệm 19/04/2021
10	Ông Vũ Văn Nam	Trưởng BKS		664.267.834	664.267.834	
11	Bà Đặng Thị Thúy Hằng	Thành viên BKS	42.000.000		42.000.000	
12	Bà Nguyễn Mai An	Thành viên BKS	42.000.000		42.000.000	
13	Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó TGD		1.083.367.834	1.083.367.834	
14	Ông Nguyễn Ngọc Đại	Phó TGD		912.467.834	912.467.834	
15	Ông Huỳnh Phú Hào	Phó TGD		1.083.367.834	1.083.367.834	
16	Bà Chu Huyền Trang	Kế toán trưởng		633.287.830	633.287.830	
Tổng Cộng			746.750.000	5.596.727.000	6.343.477.000	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Bảng số 14: Thống kê GD của người có liên quan của người nội bộ trong năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Ngày bắt đầu – kết thúc giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu trước GD	Số cổ phiếu sở hữu sau GD	Tỷ lệ %	Lý do
1							

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Bảng số 15: Thống kê GD của người có liên quan của người nội bộ, các cán bộ quản lý với Công ty, Công ty con trong năm 2021

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Địa chỉ trụ sở chính	Số Nghị quyết HĐQT thông qua, ngày ban hành
I	Giao dịch với Công ty			
1	Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi	Công ty con của SDV, tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 22B, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, P An Bình, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	
2	Công ty CP Sonadezi An Bình	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, tỉnh Đồng Nai	- Nghị quyết số 26/NQ-SDV-HĐQT ngày 01/02/2021
3	Công ty CP Môi trường Sonadezi	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	12 Huỳnh Văn Nghệ, Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	- Nghị quyết số 126/NQ-SDV-HĐQT ngày 11/06/2021 - Nghị quyết số 79/NQ-SDV-HĐQT ngày 29/03/2021 - Nghị quyết số 09/NQ-SDV-HĐQT ngày 13/01/2021
4	Công ty CP Sonadezi Long Bình	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 1 Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	- Nghị quyết số 09/NQ-SDV-HĐQT ngày 13/01/2021 - Nghị quyết số 26/NQ-SDV-HĐQT ngày 01/02/2021 - Nghị quyết số 43/QĐ-SDV-HĐQT ngày 09/02/2021
5	Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp	Tổ chức sở hữu trên 10% VDL, Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 1, Đường 1, KCN Biên Hòa, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	- Nghị quyết số 62/QĐ-SDV-HĐQT ngày 15/03/2021

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Địa chỉ trụ sở chính	Số Nghị quyết HĐQT thông qua, ngày ban hành
6	Công ty CP Sonadezi Châu Đức	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 113 - 116, lô C2, Khu Dân cư An Bình, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	- Nghị quyết số 131/NQ-SDV-HĐQT ngày 25/06/2021 - Nghị quyết số 88/NQ-SDV-HĐQT ngày 01/04/2021 - Nghị quyết số 26/NQ-SDV-HĐQT ngày 01/02/2021
7	Công ty CP Sonadezi Giang Điền	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Tầng 1, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	- Nghị quyết số 80/NQ-SDV-HĐQT ngày 29/03/2021 - Nghị quyết số 61/QĐ-SDV-HĐQT ngày 10/03/2021 - Nghị quyết số 09/NQ-SDV-HĐQT ngày 13/01/2021
8	Công ty CP Sonadezi Bình Thuận	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	443 khu phố 1 - Thị trấn Tân Minh - Huyện Hàm Tân - Bình Thuận	- Nghị quyết số 126/NQ-SDV-HĐQT ngày 11/06/2021
9	Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	H22 Đường Võ Thị Sáu, Phường Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	
10	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Công ty con trực tiếp của Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 48, Đường CMT8, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	
11	Công ty CP Sonadezi Long Thành	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	
12	Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 121, Phan Chu Trinh, Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	
13	Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 7, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Thông tư 96/2020/TT-BTC, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán

✚ Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (viết tắt A&C CO., LTD). Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2021 và Báo cáo tài chính của công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2021 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ: www.sonadezi-sdv.com.vn.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu KT.

Đồng Nai, ngày 30 tháng 03 năm 2022

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO

PHÁP LUẬT CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Anh Dũng